

Số: 2685/KH-STC

Quảng Bình, ngày 29 tháng 7 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP NĂM 2022**  
**Tại Trung tâm Tin học và Dịch vụ tài chính công**  
**thuộc Sở Tài chính Quảng Bình**

**I. CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

**1. Căn cứ pháp lý**

Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 04/7/2011 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc thành lập Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công Quảng Bình;

Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Quy định một số nội dung về phân công, phân cấp, tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình;

Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Quảng Bình;

Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công thuộc Sở Tài chính;

Quyết định số 2031/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc giao bổ sung số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị năm 2022;

Công văn số 1804/SNV-CCVC ngày 29/11/2017 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung về công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Công văn số 927/SNV-CCVC ngày 13/7/2018 của Sở Nội vụ về việc tăng cường công tác tuyển dụng viên chức.

## **2. Căn cứ thực tiễn**

Trung tâm Tin học và Dịch vụ tài chính công thuộc Sở Tài chính được UBND tỉnh Quảng Bình giao 01 chỉ tiêu hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị tại Quyết định số 2031/QĐ-UBND ngày 26/7/2022.

Căn cứ cơ cấu danh mục vị trí việc làm của Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công (đã được phê duyệt tại Quyết định số 113/QĐ-STC ngày 16/6/2022 của Giám đốc Sở Tài chính), nhu cầu công việc và nguồn thu sự nghiệp của Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công, Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch xét tuyển 01 viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp cho Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**1. Chỉ tiêu tuyển dụng:** 01 chỉ tiêu (Có biểu phụ lục số 01 đính kèm).

Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

**2. Vị trí việc làm cần tuyển dụng:** 01 vị trí

Vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển quy định tại phụ lục số 2:

(Có biểu phụ lục số 02 đính kèm)

### **3. Nội dung tuyển dụng**

#### **3.1. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển**

- Người đăng ký xét tuyển viên chức phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí cần tuyển và đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức và điều kiện của Sở Tài chính Quảng Bình:

+ Có Quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

+ Từ đủ 18 tuổi trở lên;

+ Có lý lịch rõ ràng;

+ Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;

+ Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

- Những người sau đây không thuộc đối tượng đăng ký dự tuyển viên chức:

+ Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

+ Đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

### **3.2. Tiêu chuẩn**

Các yêu cầu về điều kiện tiêu chuẩn của vị trí việc làm quy định ở phụ lục 02.

### **3.3. Phiếu đăng ký dự tuyển và Hồ sơ trúng tuyển**

- *Phiếu đăng ký dự tuyển:*

Thí sinh nộp phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ theo thời gian quy định tại kế hoạch này.

- *Hồ sơ trúng tuyển:*

Thí sinh hoàn thiện hồ sơ nộp tại Sở Tài chính tỉnh Quảng Bình sau khi có thông báo kết quả trúng tuyển, thành phần hồ sơ như sau:

+ Đơn đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ;

+ Bản sơ yếu lý lịch tự thuật (dán ảnh 4 x 6) theo mẫu quy định, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

+ Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (trường hợp văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt, nếu bằng điểm kết quả học tập của người học theo hệ thống tín chỉ không tính theo thang điểm 10, thì phải quay về cơ sở đào tạo để quy đổi theo thang điểm 10), giấy chứng nhận thuộc diện ưu tiên nếu có;

+ Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng (dưới 06 tháng) do cơ quan Y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại thông tư số 13/2007/TT-BYT ngày 21/11/2007 của Bộ Y tế;

+ Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

+ Đối với người dự tuyển đã qua hợp đồng thực hiện nhiệm vụ hoặc công việc phù hợp với vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng thì nộp bản chứng thực hợp đồng lao động và sổ bảo hiểm xã hội (nếu có); bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị xét tuyển về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn nghiệp vụ, quá trình công tác và hình thức khen thưởng (nếu có), có nhận xét của cơ quan quản lý trực tiếp;

\* Lưu ý: Các bản sao văn bằng, chứng chỉ, giấy tờ phải kèm theo bản chính để đối chiếu theo quy định.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ/ thí sinh dự tuyển.

- Hồ sơ dự tuyển được đựng trong phong bì cỡ 22cm x 32cm, ngoài bì ghi đầy đủ thông tin về các loại hồ sơ nộp (có ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên lạc).

### **3.4. Lệ phí đăng ký dự tuyển**

- Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, chế độ thu nộp quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Cụ thể như sau: Mức thu: 500.000đ/thí sinh. (*Năm trăm ngàn đồng/01 thí sinh*).

- Lệ phí phúc khảo (nếu có): 150.000đ/bài (áp dụng theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính).

### **3.5. Thời hạn và địa điểm nộp hồ sơ:**

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính Quảng Bình.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp phiếu đăng ký dự tuyển viên chức tại Tổ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường Bưu chính. Vào lúc 17 h00 ngày cuối cùng trong thời hạn thu Phiếu đăng ký dự tuyển, Tổ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển lập biên bản chốt thu phiếu đăng ký dự tuyển qua nhận trực tiếp và đường bưu điện (căn cứ dấu tiếp nhận văn bản đến tại văn thư Sở Tài chính Quảng Bình để xác định thời hạn nộp Phiếu đăng ký dự tuyển).

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển: Văn phòng Sở Tài chính Quảng Bình (Đường 23/8 phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, Quảng Bình).

### **3.6. Nội dung và hình thức xét tuyển viên chức**

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau

#### **3.6.1. Vòng 1**

Hội đồng xét tuyển kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham gia dự vòng 02.

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 01, phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 02.

Chậm nhất là 15 ngày làm việc sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 02.

#### **3.6.2. Vòng 2**

a) Thực hiện kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển tại vòng 02 bằng hình thức phỏng vấn phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- b) Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.
- c) Thời gian phỏng vấn 30 phút.
- d) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

### **3.7. Nội dung ôn tập tại vòng 2**

Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Sở Tài chính Quảng Bình thông báo phải nêu cụ thể thời gian, nội dung ôn tập và địa điểm tổ chức phỏng vấn.

Căn cứ tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, Hội đồng xét tuyển quyết định nội dung ôn tập cụ thể của vị trí dự tuyển và thông báo bằng văn bản đến người dự tuyển theo quy định, gồm các văn bản sau:

- Luật Viên chức và các văn bản thi hành Luật;
- Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Luật Kế toán số 88/2015/QH12 ngày 20 tháng 11 năm 2015;
- Luật Công nghệ Thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Quảng Bình;
- Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 04/7/2011 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc thành lập Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công Quảng Bình;
- Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công thuộc Sở Tài chính.
- Một số văn bản khác có nội dung liên.

### **3.8. Xác định người trúng tuyển**

Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, gồm:

3.8.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chi tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.8.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này bằng nhau ở chi tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn

không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3.8.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

### 3.9. Hội đồng xét tuyển

- Hội đồng xét tuyển thành lập theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Hội đồng xét tuyển làm việc theo nguyên tắc, nhiệm vụ quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch xét tuyển viên chức được Sở Nội vụ thẩm định, Sở Tài chính căn cứ kế hoạch xét tuyển viên chức để tiến hành quy trình xét tuyển viên chức theo quy định hiện hành.

Trên đây là kế hoạch xét tuyển viên chức của Sở Tài chính tỉnh Quảng Bình, kính đề nghị Sở Nội vụ xem xét phê duyệt./.

#### Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các thành viên Hội đồng xét tuyển;
- Trung tâm TH&DVTCC;
- Trang website, STC;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Bùi Mạnh Cường**

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 01

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC  
VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2022**  
(Kèm theo Kế hoạch số: 2685/KH-STC ngày 29/7/2022  
của Sở Tài chính Quảng Bình)

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc được giao năm 2022	Số lượng người làm việc hiện có đến 29/7/2022	Số lượng người làm việc chưa tuyển dụng vào viên chức	Đăng ký tuyển dụng	Ghi chú
1	Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công	18	17	01	01	

Quảng Bình, ngày 29 tháng 7 năm 2022

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Bùi Mạnh Cường**

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục số 02

**TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP  
ĐĂNG KÝ DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2022**

(Kèm theo Kế hoạch số: 2685/KH-STC ngày 29 / 7 /2022 của Sở Tài chính Quảng Bình)

Mã số dự tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp, mã số ngạch viên chức	Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu			
				Trình độ chuyên môn, ngành/chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ	Điều kiện khác
VCĐT	Viên chức hạng III (trung đương 01.003)	01	Viên chức phụ trách công tác bảo hiểm cho người lao động; Quản lý biên lai, ấn chỉ; khánh tiết, công tác khác.	Đại học các ngành: Tài chính - ngân hàng; ngành khác.	Ứng dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương trở lên	Chứng chỉ Tiếng Anh B1 hoặc tương đương trở lên	

Quảng Bình, ngày 29 tháng 7 năm 2022

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Bùi Mạnh Cường**